TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH T2**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 07 tháng 04 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH T2

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Lưu Văn T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu 1, xã Thạch Bình, huyện T1, tỉnh Thanh Hoá

2. Bà Đoàn Thị Định; sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu 1, xã Thạch Bình, huyện T1, tỉnh Thanh Hoá

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Định tôi kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thạch Bình, huyện T1, tỉnh T2 ngày 19/09/1993. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ, chồng không hợp, không cùng chung quan điểm sống, nên thường xuyên xảy ra cãi cọ. Vợ, chồng đã sống ly thân từ năm 06/2012 đến nay, không còn quan hệ tình cảm với nhau nữa. Nay ông T và bà Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cho ông T và bà Đ được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Định có 02 con chung là cháu Lưu Văn Q, sinh ngày 10/04/1994 và cháu Lưu Minh TH, sinh ngày 07/01/2003. Ly hôn do các cháu đã thành niên nên ông T và bà Đ thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Đ thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Đ thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Đ thống nhất, thỏa thuận bà Đ là người chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Đ có 02 con chung là cháu Lưu Văn Q, sinh ngày 10/04/1994 và cháu Lưu Minh TH, sinh ngày 07/01/2003. Ly hôn do các cháu đã thành niên nên ông T và bà Đ thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Đ thống nhất, thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Lưu Văn T và bà Đoàn Thị Đ thống nhất, thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đoàn Thị Đ phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm bà Đ đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1 theo biên lai số: AA/2021/0007580 ngày 09/03/2022. Bà Đoàn Thị Đ đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T1;
- UBND xã Thạch Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Q